

Số: 107/2014/NQ-HĐND

Pleiku, ngày 11 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về quyết định dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ
ngân sách cấp tỉnh năm 2015**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ X - KỶ HỌP THỨ 8
(Từ ngày 08/12 đến ngày 11/12/2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015 và Quyết định số 3043/QĐ-BTC ngày 28/11/2014 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2015;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4693/TTr-UBND, ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2015 theo nội dung Tờ trình số 4693/TTr-UBND, ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm một số chỉ tiêu tổng hợp như sau:

I. Dự toán ngân sách địa phương:

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Thu cân đối NSNN trên địa bàn Chính phủ giao:	2.505.000 triệu đồng.
<u>Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:</u>	<u>2.700.000</u> triệu đồng
a) Các khoản thu cân đối NSNN	2.556.500 -
b) Các khoản thu được để lại chi quản lý qua ngân sách	143.500 -
<u>Tổng thu ngân sách địa phương:</u>	<u>8.235.246</u> -
a) Thu NSDP hưởng theo phân cấp	2.462.785 -
b) Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách	143.500 -
c) Thu từ nguồn kết dư năm trước	72.000 -
d) Thu NSTW bổ sung	5.556.961 -
+ Bổ sung cân đối ngân sách	2.216.751 -
+ Bổ sung có mục tiêu	1.785.385 -
+ Bổ sung tiền tăng lương tối thiểu	1.554.825 -

2. Dự toán chi ngân sách địa phương:

Dự toán chi ngân sách địa phương Chính phủ giao là 7.968.246 triệu đồng. Trong đó, chi cân đối ngân sách là 6.182.861 triệu đồng; chi thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác là 1.785.385 triệu đồng.

Trên cơ sở dự toán thu ngân sách của địa phương, dự toán chi ngân sách địa phương được xây dựng như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương:	8.235.246	triệu đồng
a) Các khoản chi cân đối NSDP	6.518.078	-
+ Chi đầu tư phát triển	633.080	-
<i>Trong đó : Chi trả nợ vay NHPT</i>	<i>42.000</i>	<i>-</i>
+ Chi thường xuyên	5.748.598	-
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính (<i>Bằng số trung ương giao</i>)	1.400	-
+ Dự phòng ngân sách (<i>Chiếm 2% chi cân đối NSDP theo quy định của Luật NSNN</i>)	135.000	-
b) Các khoản chi quản lý qua ngân sách	143.500	-
<i>Gồm: Chi số vốn kiến thiết: 95 tỷ đồng, học phí: 31 tỷ đồng, các khoản chi được quản lý qua NSNN khác: 17,5 tỷ đồng)</i>		
c) Chi các khoản trung ương bổ sung có mục tiêu (<i>Trong đó: đã bổ sung cân đối lên chi thường xuyên là 211,717 tỷ đồng</i>)	1.785.385	-
<i>Gồm:</i>		
+ Chi các mục tiêu về đầu tư	867.000	-
+ Chi các mục tiêu sự nghiệp	918.385	-

* Chi đầu tư phát triển được bố trí 1.595.080 triệu đồng (*Gồm: vốn cân đối NSDP chi cho đầu tư phát triển: 633.080 triệu đồng, vốn số vốn kiến thiết: 95.000 triệu đồng, vốn trung ương bổ sung chi đầu tư: 867.000 triệu đồng*), tăng 21,7% so với dự toán năm 2014 ($1.595.080 / 1.310.201$), chiếm 19,4% tổng chi ngân sách địa phương năm 2015.

* Chi thường xuyên được bố trí 5.748.598 triệu đồng, bằng 102,3% so với dự toán năm 2014. Cụ thể như sau:

+ Sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề là 2.702.726 triệu đồng, tăng 6% so dự toán trung ương giao, tăng 6,8% so dự toán HĐND giao năm 2014.

+ Sự nghiệp khoa học và công nghệ là 21.896 triệu đồng, bằng dự toán trung ương giao, tăng 0,8% so với dự toán năm 2014 (*chiếm 0,34% tổng chi cân đối NSDP*);

+ Sự nghiệp môi trường là 57.600 triệu đồng, bằng với dự toán trung ương giao (*chiếm 0,89% tổng chi cân đối NSDP*);

+ Các khoản chi thường xuyên còn lại là 2.966.376 triệu đồng, tăng 2,2% so với dự toán năm 2015;

* Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính là 1.400 triệu đồng, bằng với dự toán trung ương giao.

* Dự phòng ngân sách được bố trí 135.000 triệu đồng, chiếm 2,07% dự toán chi cân đối NSDP.

Chi thực hiện các chương trình, nhiệm vụ do trung ương bổ sung có mục tiêu được bố trí dự theo đúng chương trình, nội dung được Chính phủ giao.

II. Phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh:

1. Dự toán thu:

<u>Tổng thu ngân sách cấp tỉnh:</u>	<u>7.442.371</u>	triệu
đồng		
<i>Trong đó:</i>		
- Thu ngân sách cấp tỉnh hưởng theo phân cấp	1.706.410	-
- Thu ngân sách trung ương bổ sung	5.556.961	-
+ Bổ sung cân đối ngân sách	2.216.751	-
+ Bổ sung có mục tiêu	1.785.385	-
+ Bổ sung tiền tăng lương tối thiểu	1.554.825	-
- Thu từ nguồn kết dư năm trước	72.000	-
- Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách	107.000	-

2. Dự toán chi:

Căn cứ nguồn thu của ngân sách cấp tỉnh, nhiệm vụ chi đã được phân cấp, định mức phân bổ ngân sách, dự toán chi ngân sách cấp tỉnh được xây dựng như sau:

Tổng chi ngân sách cấp tỉnh: 7.442.371 triệu
đồng

a) Nhiệm vụ chi của NS cấp tỉnh theo phân cấp	3.583.829	-
<i>Gồm:</i>		
- Chi đầu tư phát triển	290.080	-
<i>Trong đó: Chi trả nợ vốn vay NHPT</i>	42.000	-
- Chi thường xuyên	2.012.629	-
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.400	-
- Dự phòng ngân sách	53.000	-
<i>(Chiếm 2,24% chi cân đối NST theo quy định của Luật NSNN)</i>		
- Các khoản chi quản lý qua ngân sách	107.000	-
- Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ TW bổ sung	1.119.720	-
b) Bổ sung cho ngân sách huyện, thành phố	3.858.542	-
- Bổ sung cân đối ngân sách	1.981.012	-
- Bổ sung có mục tiêu	498.145	-
- Bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương	1.379.385	-

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11/12/2014. /

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; VPQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thủ tướng CP; VPCP;
- Bộ Tài chính; Bộ KHĐT;
- TT Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh; VP. UBND tỉnh (đăng công báo);
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT-CTHD.

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Thu